|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN AN LÃO**  **TRƯỜNG THCS THÁI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN TIN HỌC LỚP 8**  ***Thời gian: 45 phút*** |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chủ đề** | **NỘI DUNG** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **CĐ E2:** Soạn thảo văn bản và phần mềm trình chiếu nâng cao | **Danh sách liệt kê và tiêu đề trang** |  |  | 2 | 1 | 1 |  |  |  | 3 | 1 | ***25%******2.5đ*** |
| **Thực hành tạo danh sách liệt kê và tiêu đề trang** |  |  |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  | ***5%******0.5đ*** |
| **Sử dụng các bản mẫu trong tạo bài trình chiếu** |  |  | 3 |  | 3 | 1 |  |  | 6 | 1 | ***40%******4.0đ*** |
| **Kết nối đa phương tiện và hoàn thiện trang chiếu** |  |  | 3 |  | 1 |  |  |  | 4 |  | ***20%******2.0đ*** |
| **2** | **CĐ F: Lập trình trực quan** | **Thể hiện cấu trúc tuần tự trong chương trình** |  |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 | ***10%*** ***1.0đ*** |
| ***Tổng số câu TN/TL*** | | |  |  | 8 | 2 | 6 | 1 |  |  | 14 | 3 | ***10đ*** |
| ***Tổng số điểm*** | | |  |  | ***6.0 điểm*** | | ***5.0 điểm*** | |  |  | ***10 điểm*** | | ***10đ*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | | ***60%*** | | ***50%*** | |  | | ***100 %*** | | 100% |

**BẢNG MA TRẬN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TL**  **(số câu)** | **TN**  **(số câu)** | **TL** | **TN** |
| **SOẠN THẢO VĂN BẢN VÀ PHẦN MỀM TRÌNH CHIẾU NÂNG CAO** | | | | | | |
| **1. Danh sách liệt kê và tiêu đề trang** | **Thông hiểu** | - Biết cách tạo danh sách liệt kê, tiêu đề đầu trang, tiêu đề chân trang và đánh số trang. | 1 | 2 | C1 | C1,3 |
| **Vận dụng** | - Tạo/Huỷ bỏ định dạng danh sách liệt kê.  - Tạo/Xoá tiêu đề đầu trang, tiêu đề chân trang và đánh số trang. |  | 1 |  | C2 |
| **2. Thực hành tạo danh sách liệt kê và tiêu đề trang** | **Vận dụng** | - Trình bày được thông tin dạng liệt kê có thứ tự hoặc không có thứ tự.  - Thực hiện được việc tạo tiêu đề đầu trang, chân trang và đánh số trang cho văn bản. |  | 1 |  | C4 |
| **3. Sử dụng các bản mẫu trong tạo bài trình chiếu** | **Thông hiểu** | - Biết được cách sử dụng các bản mẫu (template) khi tạo bài trình chiếu mới. |  | 3 |  | C5,6,7 |
| **Vận dụng** | - Áp dụng các mẫu định dạng (theme) trong định dạng bài trình chiếu. | 1 | 3 | C2 | C8,9,10 |
| **4. Kết nối đa phương tiện và hoàn thiện trang chiếu** | **Thông hiểu** | - Biết được cách tạo siêu liên kết đến một tài liệu có sẵn, một địa chỉ trang web hoặc một trang khác trong bài.  - Biết được cách thêm tiêu đề đầu trang, chân trang, ngày tháng và số trang vào trang chiếu hoặc trang in. |  | 3 |  | C11,12,14 |
| **Vận dụng** | - Đánh số trang tự động và chèn tiêu đề đầu trang, chân trang, ngày tháng cho một bài trình chiếu có sẵn. |  | 1 |  | C13 |
| **LẬP TRÌNH TRỰC QUAN** | | | | | | |
| **5. Thể hiện cấu trúc tuần tự trong chương trình** | **Nhận biết** | - Nhận biết được cấu trúc tuần tự trong thuật toán. |  |  |  |  |
| **Thông hiểu** | - Hiểu được mỗi chương trình là dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán. | 1 |  | C3 |  |
| **Vận dụng** | - Mô tả được kịch bản đơn giản dưới dạng thuật toán và tạo được một chương trình đơn giản.  - Thể hiện được cấu trúc tuần tự trong chương trình. |  |  |  |  |
| ***Tổng số câu*** | | | ***3*** | ***14*** | ***17 câu*** | |
| ***Điểm số*** | | | ***3.0 điểm*** | ***7.0 điểm*** | ***10 điểm*** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | ***30%*** | ***70%*** | ***100%*** | |

**ĐỀ:**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

**Câu 1.** Để tạo tiêu đề đầu trang, tiêu đề chân trang và đánh số trang, ta cần chọn dải lệnh nào?

A. Design. B. Layout. C. Draw. D. Insert.

**Câu 2.** Khi cần tạo danh sách liệt kê dạng số, ta thực hiện các bước như thế nào?

A. Insert Numbering. B. Home Bullets. C. Home Numbering. D. Insert Bullets.

**Câu 3**. Chọn câu đúng.

A. Cần phải thêm kí tự hoặc biểu tượng đánh dấu các ý liệt kê trước khi nhập nội dung các ý đó.

B. Có thể thực hiện thay đổi từ kiểu danh sách liệt kê có thứ tự sang kiểu không có thứ tự hoặc ngược lại.   
C. Để tạo tiêu đề dấu trang như nhau ở mọi trang ta chỉ cần thực hiện biên soạn nội dung trong vùng đầu trang tại một trang bất kì.   
D. Để đánh số trang ta chọn lệnh Numbering trên dải lệnh Home.

**Câu 4.** Ngoài các kiểu đánh dấu dòng có sẵn, ta có thể tạo một kiểu đánh dấu mới theo mấy bước?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 5**. Quy trình chung tạo bài trình chiếu từ bản mẫu gồm mấy bước?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 6**. Một bản mẫu thường có sẵn những gì?

A. Vài kiểu bố cục. B. Vài kiểu trình bày.  
C. Vài kiểu sắp xếp. D. Vài kiểu liệt kê.

**Câu 7.** Để thay đổi bố cục của trang chiếu, ta sử dụng lệnh nào trên dải lệnh Home?

A. Format. B. Reset. C. Layout. D. Arrange.

**Câu 8**. Để áp dụng một mẫu định dạng cho toàn bài trình chiếu, ta cần chọn dải lệnh nào?

A. Insert. B. Review. C. View. D. Design.

**Câu 9**. Phần mềm trình chiếu cho phép:

A. Hiệu chỉnh màu sắc, hình nền của các mẫu định dạng.  
B. Hiệu chỉnh phông chữ, kích thước của các mẫu định dạng.  
C. Hiệu chỉnh hình nền, kích thước của các mẫu định dạng.  
D. Hiệu chỉnh màu sắc, phông chữ, hình nền, kích thước của các mẫu định dạng.

**Câu 10.** Cỡ chữ phần nội dung của bản mẫu nên nằm trong khoảng nào?

A. Từ 16 đến 30. B. Từ 18 đến 32. C. Từ 18 đến 30. D. Từ 16 đến 32.

**Câu 11**. Để gắn siêu liên kết, ta sử dụng lệnh nào trên dải lệnh Insert?

A. SmartArt. B. Media. C. Advanced Symbol. D. Hyperlink.

**Câu 12**. Quy trình gắn siêu liên kết tới tệp PDF đã có trên máy tính gồm bao nhiêu bước?

A. 4. B. 5. C. 6. D. 7.

**Câu 13.** Các trang in theo kiểu Notes Pages bao gồm mấy phần?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 14.** Khi nháy chuột phải vào đối tượng (hình ảnh, hình vẽ hoặc một cụm từ) đang có gắn siêu liên kết, sẽ xuất hiện một bảng chọn có các lệnh gì?

A. Chỉnh sửa hoặc sao chép siêu liên kết. B. Thêm hoặc chỉnh sửa siêu liên kết.  
C. Sao chép hoặc huỷ bỏ siêu liên kết. D. Chỉnh sửa hoặc huỷ bỏ siêu liên kết.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm).**

a) Nêu các bước tạo tiêu đề đầu trang, chân trang.

b) Để xoá phần tiêu đề đầu trang, chân trang hoặc số trang, ta làm như thế nào?

**Câu 2 (1,0 điểm).** Ta nên hiệu chỉnh màu sắc, cỡ chữ cho bản mẫu hoặc từng trang chiếu như thế nào?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Trong mô tả thuật toán, thứ tự các bước có quan trọng không? Vì sao?

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: TIN HỌC - Lớp 8**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm) \* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,5 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đáp án** | B | C | B | D | D | A | C | D | D | B | D | C | B | D |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** |  |
| a) Để tạo tiêu đề đầu trang hoặc chân trang, ta thực hiện theo các bước sau:  + Bước 1: Trên dải lệnh Insert, nháy chuột vào lệnh Header hoặc Footer.  + Bước 2: Chọn một mẫu tiêu đề trong bảng các mẫu tiêu đề.  + Bước 3: Thực hiện chỉnh sửa nội dung cho tiêu đề.  b)  - Để xóa phần tiêu đề đầu trang, chân trang hoặc số trang, trước hết nháy chuột vào lệnh Header, Footer hoặc Page Number trên dải lệnh Insert.  - Tiếp đó nháy chuột vào lệnh Remove Header, Remove Footer hoặc Remove Page Numbers ở cuối bảng chọn. | 0.5đ  0.5đ |
| **Câu 2** |  |
| Ta có thể hiệu chỉnh được màu sắc, cỡ chữ cho bản mẫu hoặc cho từng trang chiếu:  - Màu sắc cần đảm bảo tính tương phản giữa màu nền và màu chữ, ví dụ như chữ màu tối trên nền sáng hoặc chữ màu sáng trên nền tối. Đồng thời, màu sắc của các thành phần nên phối màu theo quy tắc phối màu cơ bản.  - Cỡ chữ của tiêu đề lớn hơn cỡ chữ phần nội dung, cỡ chữ phần nội dung nên trong khoảng từ 18 đến 32. | 0.5đ  0.5đ |
| **Câu 3** |  |
| - Trong mô tả thuật toán, thứ tự các bước có quan trọng.  - Vì nếu thay đổi các bước trong mô tả thuật toán thì ta nhận được một kịch bản khác. | 0.5đ  0.5đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Xác nhận của BGH | Tổ chuyên môn  Ngô Thị Thu Thanh | Giáo viên ra đề    Phạm Thị Hòa |